

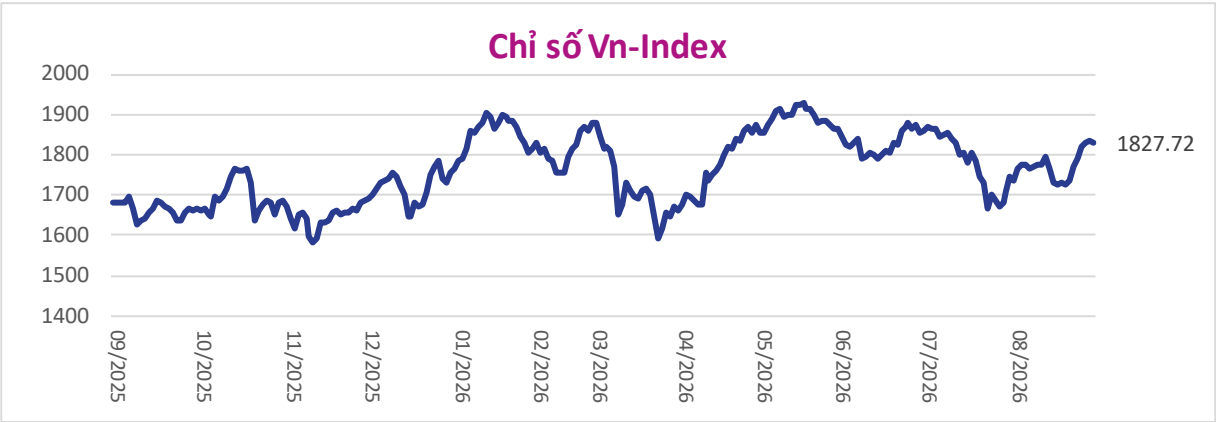
TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

CUỐI NGÀY



Tổng quan thị trường

1827.72 -4.4 -0.24%

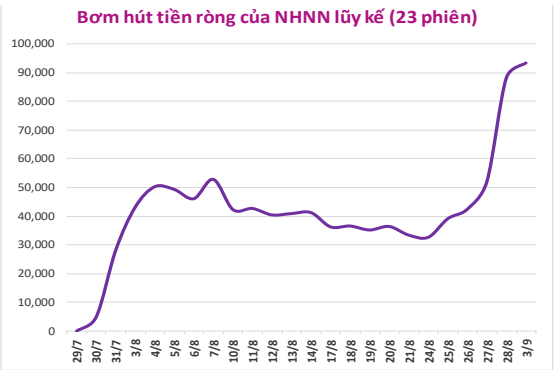
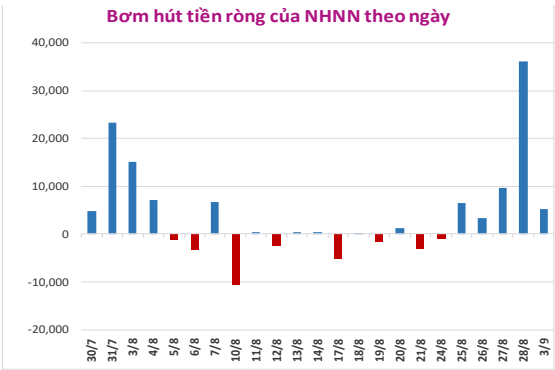


Kết thúc phiên giao dịch ngày 03/09/2026, chỉ số Vn-Index đóng cửa ở mức 1827,72 điểm. So với phiên giao dịch ngày hôm trước, Vn-Index giảm -4,40 điểm, nhưng vẫn đang vận động trên đường trung bình 10 ngày. Thanh khoản của thị trường giảm so với phiên giao dịch trước, đồng thời khối lượng giao dịch cũng thấp hơn so với trung bình 20 ngày gần đây. Trong số các mã cổ phiếu trụ có vốn hoá lớn nhất trong Vn-Index, mã cổ phiếu đang có mức tăng giá mạnh là: VIC(+3,6%), trong khi đó một số mã cổ phiếu đang có mức giảm giá mạnh là: VCB(-2,3%), BID(-1,1%), FPT(-1,4%), CTG(-1,4%), TCB(-3,9%), HPG(-2,3%), VPB(-3,1%), VNM(-1,8%), GVR(-2,0%), MBB(-2,1%). Diễn biến của các chỉ báo dòng tiền cho thấy: Cả hai chỉ báo dòng tiền AccDist và OBV tiếp tục trong xu hướng tăng.

Trong tháng 8/2026, khối ngoại tiếp tục đà bán ròng cổ phiếu với tổng giá trị là -1.601 tỷ đồng. Lũy kế từ đầu năm 2026 đến nay, khối ngoại đã bán ròng với tổng giá trị là -95.356 tỷ đồng. Trong phiên giao dịch ngày 03/09, khối ngoại đã chuyển sang bán ròng -1.531 tỷ đồng.

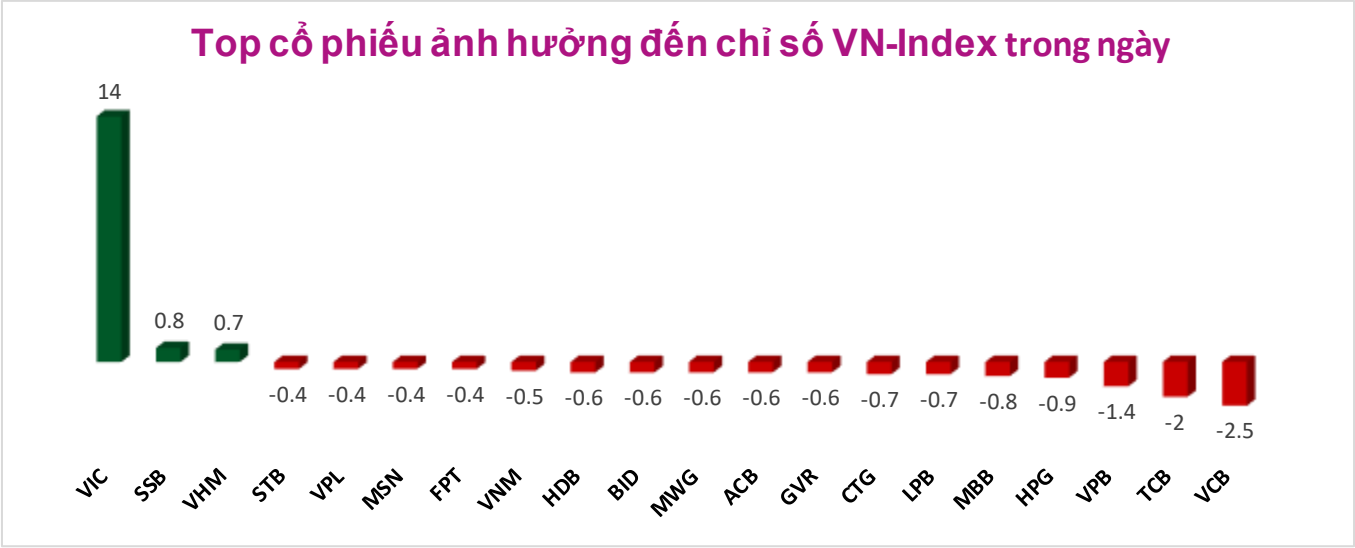
Trên thị trường mở hôm nay, NHNN đã bơm 5.161 tỷ đồng. Như vậy, NHNN đã bơm ròng liên tục 5 phiên gần đây, cho thấy dấu hiệu hỗ trợ mạnh mẽ cho thanh khoản của hệ thống.

Bơm hút tiền của Ngân Hàng Nhà Nước



TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

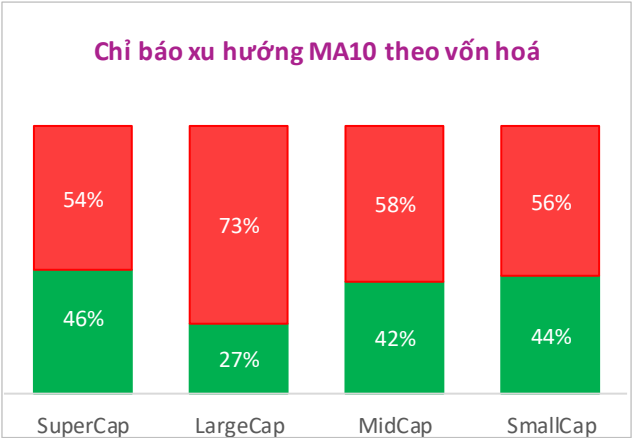
Nhóm dẫn dắt thị trường



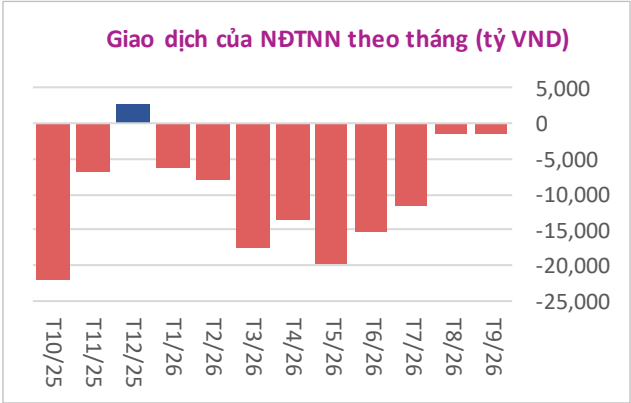
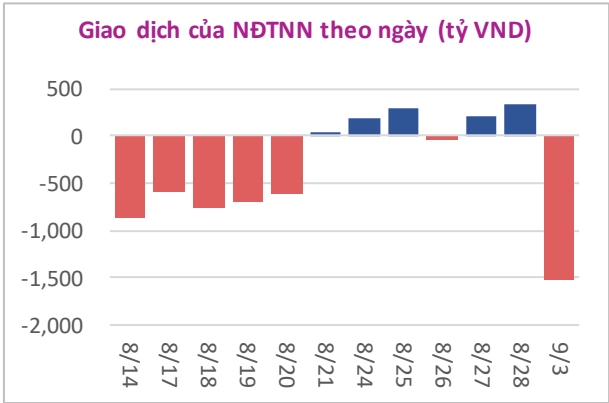
Chỉ báo xu hướng ngắn hạn

Chỉ báo xu hướng MA10 theo ngành

Ngân hàng ↓	Bất động sản ↓	Chứng khoán ↑
Thép ↓	Phân bón ↑	Công nghệ ↓
Dầu khí ↑	Khu CN ↓	Thủy sản
Bảo hiểm ↓	Xây dựng ↓	Cảng biển ↓
Mía đường ↑	Bán lẻ ↓	Dệt may ↓

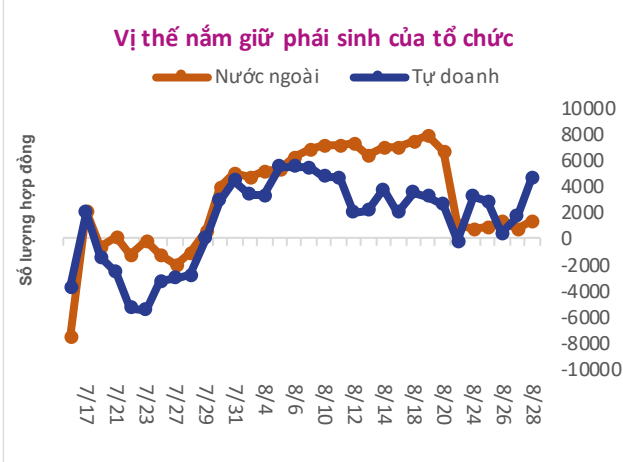
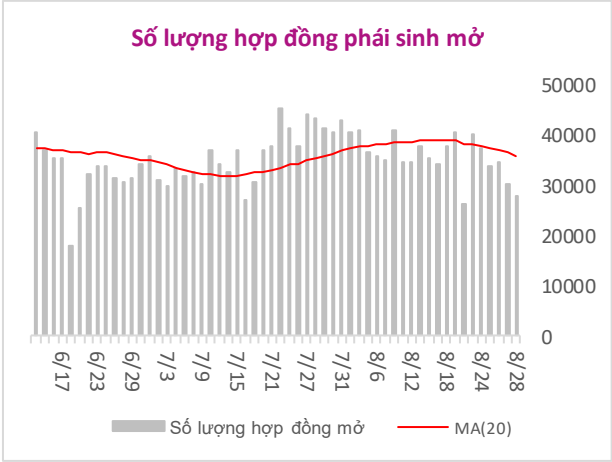


Giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài



TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường phái sinh VN30

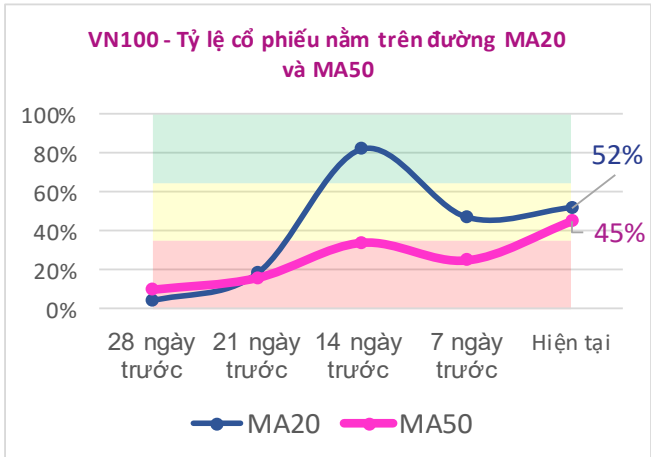


Ghi chú: số âm = hợp đồng short phái sinh

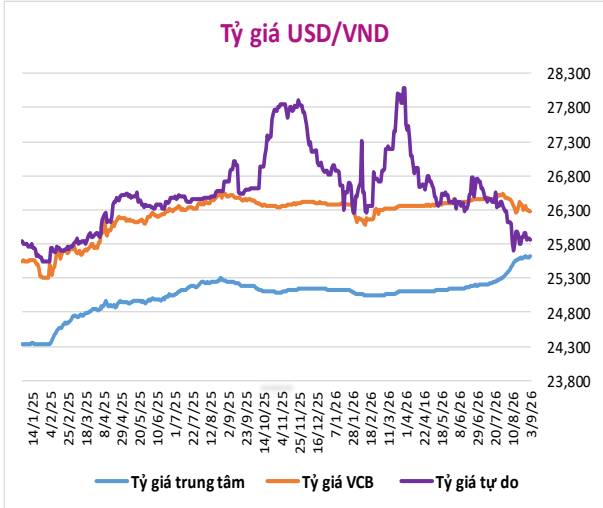
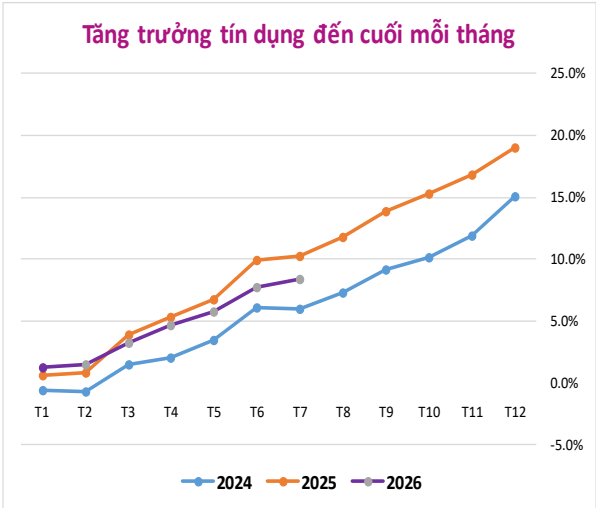
Các mã cổ phiếu ảnh hưởng đến VnIndex 5 ngày gần nhất

VIC (+37.3)	SJS (+13.3)	VPI (+5.3)	SSB (+3.4)	DCM (+1.4)
VJC (+1.4)	DGC (+1.2)	MSN (-1.2)	SAB (-1.4)	SBT (-1.6)
CTD (-2.0)	SCS (-2.2)	PLX (-2.3)	MWG (-2.4)	DGW (-2.4)
VTP (-2.5)	VNM (-2.5)	PNJ (-3.5)	GEE (-4.6)	FRT (-5.7)

Tỷ lệ cổ phiếu nằm trên đường MA20 và MA50



Tăng trưởng tín dụng và tỷ giá

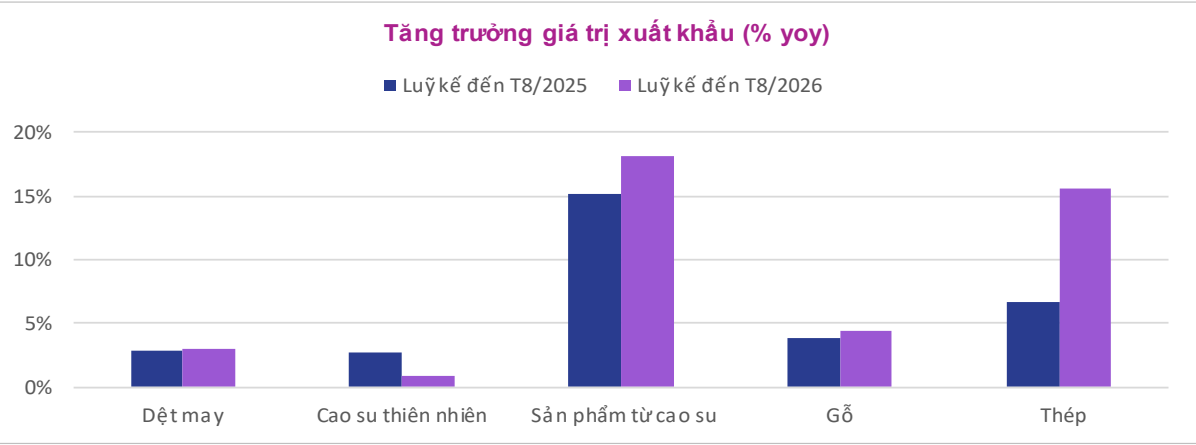


TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

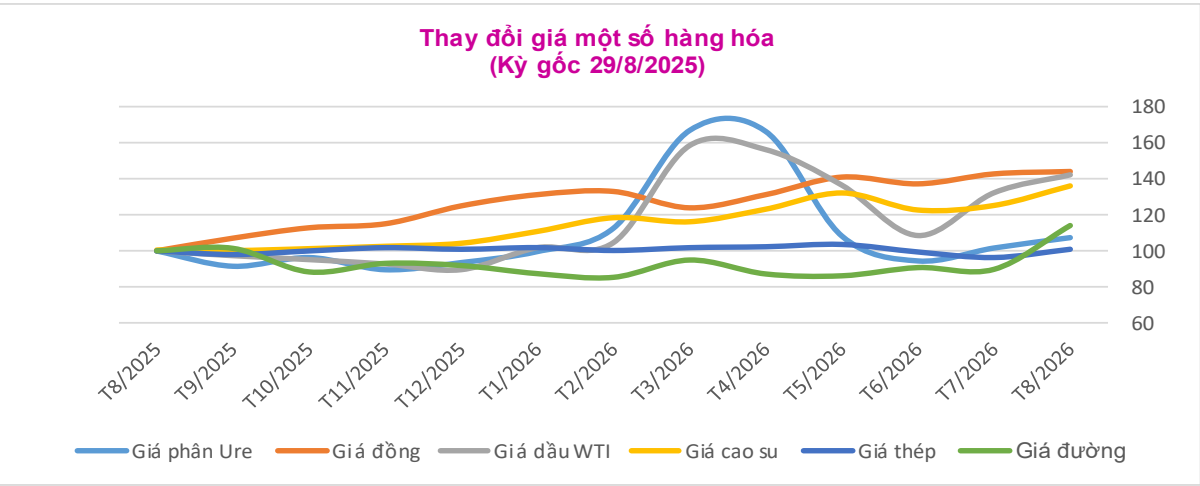
Chỉ tiêu vĩ mô Việt Nam

Chỉ tiêu	06/2026	07/2026	08/2026	Nhận xét
Chỉ số PMI	51.8	52.9	53.3	PMI duy trì tích cực trên 50 điểm, tháng 8 đạt mức cao nhất của sáu tháng gần nhất
Sản xuất công nghiệp (YoY)	12.7%	14.5%	14.4%	Duy trì tăng trưởng tích cực và ổn định trong nhiều tháng liên tiếp
Tổng mức bán lẻ hàng hoá (YoY)	14.8%	14.5%	14.9%	Duy trì tăng trưởng ổn định nhiều tháng liên tiếp; tháng 8 tiếp tục tăng trưởng trên 14%
Kim ngạch xuất khẩu (YoY)	28.1%	25.5%	26.3%	Tiếp tục duy trì tăng trưởng ở mức cao
Kim ngạch nhập khẩu (YoY)	45.7%	41.7%	38.4%	Duy trì tăng trưởng cao, nhưng nhập siêu tháng thứ chín liên tiếp
Tỷ lệ lạm phát (YoY)	4.69%	4.45%	4.89%	Lạm phát tháng 8 vượt mốc báo động 4,5%, tiếp tục neo ở mức cao.
Tỷ giá VCB USD/VND (MoM)	0.3%	0.1%	-0.83%	Tỷ giá VCB và giá USD tự do giảm, trong khi tỷ giá trung tâm lại tăng

Tăng trưởng xuất khẩu một số ngành hàng



Diễn biến giá một số loại hàng hoá



ĐIỂM TIN

TIN NỔI BẬT

Tại Jackson Hole, Chủ tịch Fed phát tín hiệu sẵn sàng tăng lãi suất, bất chấp sức ép từ ông Trump: Tại hội nghị Jackson Hole, Chủ tịch Fed Kevin Warsh đã đưa ra thông điệp điều hòa khi phát tín hiệu sẵn sàng tăng lãi suất nếu tình hình lạm phát không có cải thiện. Ông tái khẳng định cam kết kiên định với mục tiêu lạm phát 2%, đồng thời dẫn chứng dữ liệu giá cả từ PCEPI (3,7%) đến CPI (3,4%) đều đang neo cao hơn đáng kể so với kỳ vọng dài hạn. Lãnh đạo Fed nhấn mạnh lãi suất ngắn hạn vẫn là công cụ chủ lực để kiểm soát giá cả, qua đó bác bỏ kỳ vọng nới lỏng chính sách tiền tệ. Động thái cứng rắn này cho thấy Fed sẵn sàng đi ngược lại sức ép hạ lãi suất từ phía cựu Tổng thống Donald Trump nhằm bảo vệ ổn định vĩ mô. (Nguồn: vietnambiz.vn)



TIN QUỐC TẾ

Loạt NHTW lớn có thể tăng lãi suất ngay tháng 9, lợi suất trái phiếu toàn cầu chịu áp lực lớn: Thị trường trái phiếu chính phủ toàn cầu đối mặt làn sóng bán tháo dữ dội, đẩy lợi suất lên đỉnh nhiều thập kỷ tại Mỹ, Đức, Anh và Nhật Bản. Nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ lo ngại lạm phát bùng phát trở lại do giá dầu tăng cao cùng gánh nặng nợ công ngày càng phình to. Bên cạnh đó, tín hiệu thắt chặt tiền tệ từ các ngân hàng trung ương lớn đang gia tăng sức ép; trong đó Fed phát đi thông điệp điều hòa, BoJ cân nhắc nâng lãi suất để hỗ trợ đồng yen, còn ECB dự kiến hành động sau khi lạm phát vượt mốc 3%. Đà tăng vọt của lợi suất và chi phí vốn đã trực tiếp kéo tụt các sản phẩm chứng khoán quốc tế. (Nguồn: vietnambiz.vn)

Iran tiếp tục gán điều kiện Mỹ tuân thủ cam kết với việc mở lại eo biển Hormuz: Bất chấp các áp lực quân sự, kinh tế và ngoại giao từ phía Washington, giới chức Iran tiếp tục khẳng định sẽ không mở lại eo biển Hormuz nếu Mỹ không thực thi các cam kết liên quan. Tuyên bố cứng rắn này được Chủ tịch Quốc hội Iran Mohammed Baqer Qalibaf nhấn mạnh tối 2/9, đồng thời khẳng định Tehran vẫn xem đàm phán là công cụ đầu tranh. Động thái trên diễn ra trong bối cảnh Mỹ áp đặt lệnh trừng phạt thứ cấp mở rộng và nói lại không kích nhắm vào cơ sở của Vệ binh Cách mạng Hồi giáo Iran, gây nhiều thương vong. Tình hình căng thẳng leo thang khiến cộng đồng quốc tế lo ngại và kêu gọi các bên sớm kiềm chế, đối thoại hòa bình. (Nguồn: vov.vn)

TIN THỊ TRƯỜNG

Thị trường chứng khoán Mỹ ghi nhận phiên giao dịch khởi sắc với sắc xanh bao phủ đồng loạt trên cả ba chỉ số, trái ngược hoàn toàn với diễn biến âm ảm cùng áp lực bán mạnh tại thị trường châu Âu lẫn châu Á. Cụ thể, chỉ số Dow Jones dẫn đầu đà tăng khi tiến thêm 295,07 điểm, tương đương mức tăng 0,56%, chạm mốc 53.061,95 điểm. Cùng chung nhịp tích cực, chỉ số S&P 500 tăng 35,13 điểm (tương ứng 0,46%) lên mức 7.666,60 điểm, trong khi Nasdaq cũng cộng thêm 118,05 điểm, tương đương 0,45%, đạt ngưỡng 26.217,83 điểm. Diễn biến khởi sắc đồng thuận này cho thấy tâm lý vững vàng của giới đầu tư Phố Wall, tạo điểm sáng nổi bật trên bản đồ tài chính quốc tế. (Nguồn: VIX tổng hợp)

Thị trường dầu mỏ thế giới ghi nhận diễn biến giằng co mạnh quanh vùng giá cao khi giới đầu tư liên tục cân nhắc giữa rủi ro nguồn cung và triển vọng tiêu thụ toàn cầu. Cụ thể, giá dầu Brent duy trì trên ngưỡng 91 USD/thùng, trong khi dầu WTI neo quanh mốc 90 USD/thùng sau các nhịp biến động biên độ rộng. Động lực nâng đỡ chính xuất phát từ căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông cùng mức tồn kho sụt giảm tại Mỹ, giữ thị trường ở trạng thái thâm hụt nguồn hàng. Dầu vậy, đã bắt phá tiếp tục vấp phải rào cản lớn do nhu cầu nhập khẩu âm ảm từ Trung Quốc và nỗi lo suy giảm tăng trưởng. Tâm lý phòng thủ bao trùm sân. (Nguồn: VIX tổng hợp)

Thị trường vàng thế giới duy trì xu hướng tích lũy quanh vùng giá kỷ lục khi dòng tiền trú ẩn an toàn tiếp tục tìm kiếm điểm tựa trước những bất ổn kinh tế vĩ mô toàn cầu. Cụ thể, giá vàng giao ngay neo vững trên ngưỡng 2.450 USD/ounce sau những phiên biến động với biên độ rộng. Lực cầu phòng thủ mạnh mẽ từ các ngân hàng trung ương lớn cùng rủi ro địa chính trị gia tăng là động lực then chốt giữ giá kim loại quý ở mức cao. Tuy nhiên, đà bắt phá ngắn hạn vẫn chịu áp lực kim hãm bởi lộ trình điều chỉnh lãi suất thận trọng cùng sự hồi phục của đồng USD và lợi suất trái phiếu chính phủ. Nhìn chung, tâm lý thận trọng song lạc quan vẫn giữ vai trò chi phối xu hướng giao dịch. (Nguồn: VIX tổng hợp)

CHỈ SỐ	ĐIỂM	+/-	+/- (%)
Dow Jones	53061.95	295.07	0.56
S&P 500	7666.60	35.13	0.46
Nasdaq	26217.83	118.05	0.45
FTSE100	10756.45	-32.83	-0.30
Euro Stoxx 50	6362.85	-6.13	-0.10
DAX	25839.33	-130.78	-0.50
Nikkei 225	64684.50	-1530.84	-2.31
Shanghai	3941.39	-38.50	-0.97
KOSPI	6562.72	-273.08	-3.99

TIN TRONG NƯỚC

NHNN bơm ròng gần 55.000 tỷ tuần cuối tháng 8, lãi suất liên ngân hàng qua đêm giảm về gần 1%: Trong tuần cuối tháng 8 (24/8 - 28/8), Ngân hàng Nhà nước đã quay đầu bơm ròng mạnh gần 54.900 tỷ đồng qua kênh thị trường mở nhằm hạ nhiệt thanh khoản trước kỳ nghỉ lễ dài ngày. Quy mô lưu hành qua kênh cầm cố giấy tờ có giá năng lên hơn 232.700 tỷ đồng, trong khi kênh tín phiếu hoàn toàn không phát sinh thêm giao dịch mới. Động thái hỗ trợ kịp thời này khiến lãi suất liên ngân hàng qua đêm giảm mạnh từ 3,98%/năm về mức 1,19%/năm. Theo khối phân tích Techcombank, nếu mặt bằng lãi suất liên ngân hàng ngắn hạn duy trì ổn định quanh 4-6%, thị trường sẽ có thêm dư địa để lãi suất huy động giảm nhẹ khoảng 40 điểm cơ bản vào quý IV. (Nguồn: vietnambiz.vn)

Từ đầu năm tới nay, Ngân hàng Nhà nước đã điều hành chính sách tiền tệ ra sao: Từ đầu năm 2026, Ngân hàng Nhà nước điều hành chính sách tiền tệ linh hoạt nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhưng không nới lỏng đại trà. Với định hướng tín dụng toàn hệ thống khoảng 15%, nhà điều hành chỉ đạo hạ mặt bằng lãi suất và mở room có chọn lọc cho các dự án trọng điểm, hạ tầng, nhà ở xã hội cùng khối doanh nghiệp nhỏ. Đồng thời, cơ quan quản lý nâng trần vốn ngắn hạn cho vay trung và dài hạn từ 30% lên 40% và nới cách tính LDR qua tiền gửi Kho bạc Nhà nước. Những bước đi này giúp ngân hàng thương mại tăng khả năng cung ứng vốn, giảm bớt áp lực huy động và giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô. (Nguồn: vietnambiz.vn)

TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Danh mục theo dõi trung hạn

STT	Mã	Ngành	Chỉ số cơ bản				Chỉ số định giá						Giá thị trường (03/9/26)
			% LNST	% LNST	Biên lợi	Biên lợi	ROE Chỉ số	ROA Chỉ số	Book Value	EPS	P/B	P/E	
			Q1/26 (YoY)	Q2/26 (YoY)	lợi nhuận ròng Q1/26	lợi nhuận ròng Q2/26	(TTM) Năm: 2025 (TTM)	(TTM) Năm: 2026 (TTM)					
1	ACB	Ngân hàng	10.6%	-38.7%	51.1%	33.9%	17.6%	1.7%	18,401	3,042	1.21	7.3	22,200
2	ANV	Thủy sản	915.5%	4610.8%	14.2%	11.9%	31.6%	18.7%	13,226	3,748	1.30	4.6	17,150
3	BFC	Phân bón	14.0%	-29.9%	3.6%	2.8%	19.3%	8.6%	29,657	7,003	1.65	7.0	48,800
4	BID	Ngân hàng	16.7%	45.3%	28.8%	38.2%	18.8%	1.0%	24,726	4,342	1.47	8.4	36,450
5	BMP	VLXD	21.0%	13.2%	22.9%	20.3%	44.0%	37.4%	35,151	15,010	4.09	9.6	143,900
6	BSR	Dầu khí	175.1%	3739.7%	2.6%	8.1%	8.9%	6.0%	12,079	1,036	2.23	26.0	26,900
7	CTD	Xây dựng	217.2%	117.8%	4.0%	2.3%	8.6%	2.5%	90,563	7,540	0.68	8.2	61,600
8	CTG	Ngân hàng	63.9%	12.3%	37.8%	47.4%	21.1%	1.3%	23,129	4,488	1.36	7.0	31,500
9	CTR	Xây dựng	15.5%	8.8%	4.3%	4.1%	30.5%	7.8%	18,086	5,242	4.17	14.4	75,500
10	DCM	Phân bón	171.9%	16.6%	11.0%	10.3%	18.7%	11.7%	20,390	3,706	1.60	8.8	32,600
11	DGW	Bán lẻ	39.2%	10.3%	2.3%	2.0%	16.9%	5.5%	15,690	2,508	2.61	16.3	40,900
12	DHA	Khai thác đá	111.3%	146.3%	32.8%	18.4%	24.0%	21.7%	32,319	7,258	1.56	7.0	50,500
13	FOX	Viễn thông	26.2%	22.8%	18.4%	17.3%	31.2%	13.7%	15,202	4,719	4.23	13.6	64,300
14	FPT	Phần mềm	17.1%	19.5%	16.9%	14.8%	23.6%	11.7%	25,683	6,590	2.81	11.0	72,200
15	GAS	Dầu khí	1.3%	-32.4%	7.3%	3.2%	17.7%	13.0%	28,038	4,796	3.00	17.5	84,000
16	GEG	Điện	267.5%	676.3%	11.9%	16.3%	11.5%	4.6%	15,665	2,282	0.81	5.5	12,650
17	GMD	Dịch vụ	-3.6%	76.4%	27.7%	40.9%	11.7%	8.9%	34,842	5,162	2.23	15.03	77,600
18	HAG	Nông nghiệp	23.1%	345.5%	22.8%	50.7%	18.1%	8.6%	11,191	1,762	1.26	8.03	14,150
19	HDG	Bất động sản	85.0%	482.5%	47.2%	42.2%	9.0%	4.9%	22,644	2,570	0.74	6.50	16,700
20	HHV	Xây dựng	23.3%	58.1%	16.7%	16.7%	5.1%	1.5%	24,481	1,364	0.41	7.33	10,000
21	HPG	Thép	32.8%	38.4%	11.0%	8.4%	12.6%	6.4%	17,096	2,021	1.26	10.69	21,600
22	HT1	Xi măng	278.5%	413.6%	4.6%	4.3%	5.5%	3.5%	13,336	718	0.94	17.55	12,600
23	KBC	Bất động sản	54.8%	2477.5%	23.2%	40.3%	9.1%	3.8%	28,399	2,365	0.95	11.44	27,050
24	KDH	Bất động sản	692.5%	101.7%	47.9%	43.7%	5.2%	3.2%	18,865	1,456	0.93	12.09	17,600
25	LCG	Xây dựng	9.6%	130.2%	7.1%	4.7%	5.7%	2.2%	13,112	723	0.55	9.92	7,170
26	MCH	Thực phẩm	-18.9%	-11.1%	22.6%	22.7%	44.5%	21.6%	17,480	6,336	8.12	22.41	142,000
27	MML	Thực Phẩm	419.5%	79.6%	4.3%	6.3%	11.6%	5.0%	15,282	1,819	1.88	15.78	28,700
28	MSH	Hàng May mặc	54.2%	17.4%	12.2%	14.6%	28.7%	13.3%	19,626	5,962	1.55	5.09	30,350
29	MSN	Thực phẩm	43.4%	48.4%	8.8%	9.9%	9.6%	3.0%	29,647	4,448	2.33	15.51	69,000
30	MSR	Khai khoáng	101.5%	207.9%	0.3%	9.3%	0.1%	0.0%	11,076	10	4.29	4626.06	47,500
31	MWG	Bán lẻ	121.4%	144.9%	4.5%	4.9%	23.0%	9.1%	22,575	4,814	3.24	15.20	73,200
32	NAF	Nước trái cây	55.8%	26.3%	7.0%	7.6%	16.5%	6.7%	11,491	2,140	4.22	22.67	48,500
33	NLG	Bất động sản	679.5%	-62.1%	12.5%	29.6%	4.8%	2.5%	30,559	1,951	0.80	12.61	24,600
34	NT2	Điện	383.5%	641.4%	11.1%	21.9%	25.0%	12.6%	16,880	3,926	1.21	5.22	20,500
35	NTP	VLXD	49.9%	-6.3%	16.0%	10.8%	25.1%	14.8%	24,742	5,805	2.02	8.63	50,100
36	PLX	Dầu khí	441.0%	14.2%	0.8%	0.9%	9.2%	3.2%	22,781	2,305	1.59	15.71	36,200
37	POW	Điện	109.2%	585.3%	12.1%	7.9%	6.5%	2.8%	13,307	1,019	0.97	12.70	12,950
38	PVS	Dầu khí	73.3%	73.5%	3.5%	9.9%	11.8%	5.0%	31,694	3,722	1.23	10.48	39,000
39	QNS	Đường	-28.4%	-2.8%	14.2%	22.4%	18.6%	13.6%	28,956	5,231	1.67	9.27	48,500
40	SBT	Đường	-13.0%	-19.2%	3.7%	2.8%	6.7%	2.2%	13,938	866	1.64	26.38	22,850
41	SHB	Ngân hàng	49.8%	8.3%	40.7%	39.0%	19.1%	1.5%	14,800	2,605	0.81	4.59	11,950
42	SIP	Bất động sản	21.7%	6.3%	17.1%	17.4%	25.3%	5.0%	24,181	6,303	2.03	7.81	49,200
43	STB	Ngân hàng	31.8%	-176.5%	33.0%	-35.8%	10.3%	0.7%	31,756	3,150	2.35	23.65	74,500
44	TCB	Ngân hàng	14.2%	104.1%	46.4%	47.2%	15.4%	2.3%	25,331	3,663	1.27	8.76	32,100
45	TCM	Hàng May mặc	-21.4%	-24.2%	7.1%	5.4%	11.4%	6.7%	21,823	2,419	0.78	7.03	17,000
46	TRC	Cao su	60.4%	-68.8%	49.0%	15.2%	13.1%	11.5%	69,312	8,669	1.27	10.17	88,200
47	VCB	Ngân hàng	5.3%	0.7%	50.0%	45.0%	16.6%	1.6%	27,231	4,213	2.16	13.93	58,700
48	VGI	Hàng May mặc	56.0%	57.7%	7.1%	8.4%	9.1%	4.4%	20,090	2,666	0.57	4.28	11,400
49	VHC	Thủy sản	33.5%	-43.4%	13.1%	9.0%	14.4%	10.6%	44,495	6,465	1.17	8.06	52,100
50	VJC	Hàng không	-43.9%	43618.4%	1.9%	1.7%	10.1%	1.8%	42,005	3,589	2.99	34.99	125,600
51	VNM	Sản phẩm từ sữa	4.5%	31.7%	14.8%	16.6%	26.6%	17.4%	16,499	4,504	3.71	13.59	61,200
52	VPB	Ngân hàng	76.8%	61.1%	36.6%	36.2%	14.6%	2.2%	22,722	3,070	1.19	8.78	26,950
53	VTP	Vận tải	-20.2%	17.3%	1.7%	2.6%	24.1%	5.8%	14,519	3,348	3.60	15.59	52,200

Tín hiệu kỹ thuật

Mã	Thời gian	Mẫu nến	Giá cổ phiếu
QNS	03/09/2026 15:00:00 PM	Break Out	48.5
BFC	03/09/2026 15:00:00 PM	Break Out	48.8
DPM	03/09/2026 15:00:00 PM	Break Out	23.3
ACB	03/09/2026 15:00:00 PM	Evening Star	22.2

Khuyến cáo sử dụng

Báo cáo phân tích được lập và phát hành bởi Công ty cổ phần Chứng khoán VIX ("VIX"). Báo cáo này không nhằm phát hành rộng rãi ra công chúng và chỉ mang tính chất cung cấp thông tin cho một số đối tượng nhất định, cũng như không được phép sao chép hoặc phân phối lại cho bất kỳ bên thứ ba nào khác. Tất cả những cá nhân, tổ chức nắm giữ báo cáo này đều phải tuân thủ những điều trên.

Báo cáo này không phải là một lời kêu gọi, đề nghị, mời chào mua hoặc bán bất kỳ mã chứng khoán nào. Các thông tin trong báo cáo nghiên cứu được chuẩn bị từ các thông tin công bố công khai, dữ liệu phát triển nội bộ và các nguồn khác được cho là đáng tin cậy, nhưng chưa được kiểm chứng độc lập bởi VIX và VIX sẽ không đại diện hoặc đảm bảo đối với tính chính xác, đúng đắn và đầy đủ của những thông tin này.

Toàn bộ những đánh giá, quan điểm và khuyến nghị đưa ra trong báo cáo có thể được thay đổi mà không báo trước. VIX không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi hoặc bổ sung bản báo cáo cũng như không có nghĩa vụ thông báo cho tổ chức, cá nhân nhận được bản báo cáo này trong trường hợp các đánh giá, quan điểm hay khuyến nghị được đưa ra có sự thay đổi hoặc trở nên không còn chính xác.

Các mã chứng khoán trong bản báo cáo có thể không phù hợp với tất cả các nhà đầu tư, và nội dung của bản báo cáo không đề cập đến các nhu cầu đầu tư, mục tiêu và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư cụ thể nào. Trước khi thực hiện đầu tư bất kỳ mã chứng khoán nào nêu trong báo cáo này, nhà đầu tư nên liên hệ với những chuyên gia tư vấn đầu tư của họ để thảo luận về trường hợp cụ thể của mình.